

Hội thảo khoa học “Dinh trấn Thanh Chiêm và chữ Quốc ngữ”

Ngày 24/8/2016, tại Quảng Nam, UBND tỉnh Quảng Nam phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam tổ chức Hội thảo khoa học “Dinh trấn Thanh Chiêm và chữ Quốc ngữ”. Hội thảo thu hút sự quan tâm của đông đảo các nhà khoa học, nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, các vị linh mục và giáo dân Công giáo địa phương cùng các cơ quan báo chí. Hội thảo hướng đến kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh Quảng Nam (1/1997-1/2017), góp phần khẳng định, làm sáng tỏ vai trò, vị trí và quá trình phát triển của Dinh trấn Thanh Chiêm - Dinh trấn Quảng Nam hai thế kỷ XVII-XVIII trong việc mở mang bờ cõi, đẩy mạnh phát triển thương mại với bên ngoài - cảng thị Hội An. Qua đó, xác định vai trò của Dinh trấn Thanh Chiêm trong quá trình hình thành chữ Quốc ngữ.

Dinh trấn Thanh Chiêm (nay thuộc xã Điện Phương, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) được Chúa tiên Nguyễn Hoàng thành lập năm Nhâm Dần (1602). Đây được coi là thủ phủ thứ hai ở Đàng Trong. Dưới thời các chúa Nguyễn, Thanh Chiêm là nơi thực tập việc quản lý, điều hành đất nước của các “thế tử”. Đặc biệt là nơi thực thi chính sách mở cửa với các điều kiện tối ưu nhằm xây dựng một hậu phương vững chắc làm bàn đạp mở rộng bờ cõi đất nước về phương Nam.

Gần 70 tham luận tại Hội thảo đề cập đến những vấn đề về lịch sử, chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, ngôn ngữ, tôn giáo của vùng đất Quảng Nam - Hội An - Thanh Chiêm thế kỷ X-XX, đặc biệt là trong các thế kỷ XVII-XVIII. Các báo cáo tham luận tập trung vào 5 chủ đề: Đàng

Trong - Quảng Nam - Thanh Chiêm: Những vấn đề lịch sử; Dinh trấn Thanh Chiêm và sự ra đời chữ Quốc ngữ; Quá trình hoàn thiện, sử dụng và truyền bá chữ Quốc ngữ; Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa Dinh trấn Thanh Chiêm và di sản chữ Quốc ngữ; Một số vấn đề về hải thương và các sử tích ở xứ Quảng thời Champa và thời chúa Nguyễn.

Tại Hội thảo, nhiều chuyên gia, nhà khoa học đều thống nhất quan điểm cho rằng, Dinh trấn Thanh Chiêm là một trong số những cội nguồn ra đời của chữ Quốc ngữ. Đây là những vấn đề có liên quan đến nhiều giáo sĩ phương Tây trong quá trình truyền giáo tại xứ Đàng Trong nói chung và xứ Quảng nói riêng, điển hình là tại Thanh Chiêm.

Cũng có một số ý kiến trái chiều về việc ai là người đầu tiên “khai sinh” ra chữ Quốc ngữ, Thanh Chiêm hay Nước Mặn (Bình Định) là nơi khai sinh ra chữ Quốc ngữ. Tuy nhiên, kết luận tại Hội thảo, các đại biểu cho rằng, còn quá sớm để kết luận vấn đề này. Mặc dù vậy, có thể khẳng định chắc chắn một điều rằng, Dinh xứ Quảng có đóng góp rất quan trọng trong quá trình hình thành chữ Quốc ngữ. Sự hình thành của chữ Quốc ngữ gắn liền với lịch sử, không gian địa lý là một điều tất yếu của lịch sử. Đó là loại ngôn ngữ xuất hiện và giải quyết đồng nhất giữa tiếng nói và chữ viết, phục vụ cho các nhà truyền giáo, các nhà buôn bán giao thương, cho cả người dân bản địa... Bên cạnh đó, sự ra đời của chữ Quốc ngữ còn gắn liền với môi trường chính trị trong mỗi thời kỳ. Từ thời kỳ truyền giáo, đến thời kỳ thuộc địa, hay thời kỳ giành được độc lập. Đây chính là nền tảng văn hóa của dân tộc.

Hội thảo quốc gia: Vai trò của Hán Nôm trong văn hóa đương đại

Ngày 27/8/2016 tại Hà Nội, Viện Nghiên cứu Hán Nôm (Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam) đã tổ chức Hội thảo quốc gia với chủ đề “Vai trò của Hán Nôm trong văn hóa đương đại”. Hội thảo thu hút sự tham gia của gần 200 đại biểu là các học giả, nhà nghiên cứu, nhà quản lý... với gần 50 tham luận và đồng đạo các cơ quan thông tấn báo chí.

Đây là hội thảo đầu tiên nhằm đánh giá vai trò của Hán Nôm trong đời sống văn hóa Việt Nam đương đại, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam trên lĩnh vực nghiên cứu chuyên ngành của Viện Nghiên cứu Hán Nôm nói riêng và giới nghiên cứu Hán Nôm trong cả nước nói chung. Với tư cách là nguồn tư liệu chữ viết sớm nhất, có chiều dài lịch sử lâu đời nhất, với số lượng lớn nhất đề cập đến mọi phương diện của Việt Nam trong quá khứ, di sản tư liệu Hán Nôm là một bộ phận tiêu biểu thể hiện bề dày của văn hiến Việt Nam. Có thể nói, những vấn đề văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng, tôn giáo, triết học, văn học, nghệ thuật, ngôn ngữ, khoa học kỹ thuật... đều được phản ánh trong kho tàng Hán Nôm và cần được bảo tồn, gìn giữ, đồng thời xã hội hóa, phổ biến rộng rãi trong nhân loại.

Nội dung Hội thảo tập trung vào 3 chủ đề chính tương ứng với 3 tiểu ban:

Tiểu ban 1 - *Hán Nôm với chính sách văn hóa* gồm 18 tham luận đánh giá vai trò của Hán Nôm trong tư vấn chính sách văn hóa và quản lý văn hóa các cấp trên nhiều phương diện cụ thể như: tư vấn trong việc công nhận và tôn vinh di sản trong nước và quốc tế; tư vấn chính sách về quản lý văn hóa; trưng bày và triển lãm văn vật có văn tự Hán Nôm; tư vấn chính sách về quản lý du lịch tri thức Hán Nôm tại di tích, về di tích, tập huấn đội ngũ

hướng dẫn viên; tư vấn chính sách cho công tác trùng tu, tôn tạo di tích và giám định cổ vật; vai trò của chuyên gia Hán Nôm với định hướng văn hóa xã hội qua truyền thông;...

Tiểu ban 2 - *Hán Nôm với giáo dục và đào tạo* gồm 12 tham luận làm rõ vấn đề giáo dục, đào tạo Hán Nôm trong các cấp giáo dục, các hình thức giáo dục tại Việt Nam hiện nay. “Cần dạy chữ Hán để giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt” là vấn đề đặc biệt được các đại biểu đặt ra và thảo luận sôi nổi. Nhiều ý kiến cho rằng, trong số các quốc gia thuộc khu vực đồng văn (các quốc gia chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc), chỉ có Việt Nam là từ bỏ chữ Hán hoàn toàn nên thế hệ sau ít hiểu biết về quá khứ dân tộc. Bởi vậy, việc dạy Hán Nôm trong nhà trường phổ thông cần phải được thực hiện và có sự liên thông theo các cấp học.

Tiểu ban 3 - *Hán Nôm: Từ truyền thống đến hiện đại* gồm 15 tham luận bàn về vấn đề khai thác sự tiếp nối, phát triển và phát huy những giá trị truyền thống của Hán Nôm trong đời sống đương đại trên các lĩnh vực như: thực hành thư pháp, thực hành tín ngưỡng, thực hành phong thủy, tử vi đẩu số, thực hành nghi lễ, thực hành biểu diễn nghệ thuật,...

Tại Hội thảo, nhiều sự kiện văn hóa Hán Nôm nổi bật đang thu hút sự chú ý của các nhà nghiên cứu, giới truyền thông cũng như toàn xã hội cũng được bàn luận sôi nổi từ nhiều phương diện khác nhau. Điều đó cho thấy ngành Hán Nôm đang ngày càng được quan tâm không chỉ trong giới nghiên cứu Hán Nôm mà còn từ nhiều góc độ khác. Những đóng góp và kiến giải tại Hội thảo sẽ là cơ sở quan trọng để tư vấn chính sách đối với những vấn đề liên quan đến Hán Nôm trong thời gian tới.

HOÀI PHÚC